

Đơn vị báo cáo:

BỊ KỶ LUẬT

Năm...

Công chức - Viên chức

Đơn vị tính: Người

[illegible]

Biểu số 0207b.N.CBCCVC: Số lượng công chức bị kỷ luật

1. Khái niệm, phương pháp tính

Số lượng cán bộ, công chức, viên chức được bị kỷ luật là tổng số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật theo các hình thức kỷ luật tương ứng với các hành vi vi phạm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và Nghị định của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức tại thời điểm thống kê.

2. Cách ghi biểu

Cột 1: Ghi tổng số công chức trung ương và địa phương bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 2: Ghi tổng số công chức giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trung ương và địa phương bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 3: Ghi tổng số công chức không giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trung ương và địa phương bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 4: Ghi tổng số công chức trung ương bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 5: Ghi số công chức giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý ở trung ương bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 6: Ghi tổng số công chức không giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý ở trung ương bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 7: Ghi tổng số công chức cấp tỉnh bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 8: Ghi tổng số công chức giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 9: Ghi tổng số công chức không giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 10: Ghi tổng số công chức cấp xã bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 11: Ghi tổng số công chức giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý cấp xã bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

Cột 12: Ghi tổng số công chức không giữ vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý cấp xã bị kỷ luật tương ứng với các dòng của cột A

3. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.